TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HSST
Ngày: 20/03/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trí Lý.

- *Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng và ông Nguyễn Trọng Khánh*.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến – C/v: Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*

Ông Y Lương Byă - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20/03/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2026/HSST, ngày 29 tháng 01 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐST-HS, ngày 05 tháng 03 năm 2026. Đối với bị cáo:

* **Họ và tên**: **Lê D**, sinh ngày: 01/01/1996. Tại: Khánh Hòa. Thường trú: Tổ 5, phường B, tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở hiện nay: Thôn 01, xã K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê H, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn N (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/08/2025 đến ngày 06/09/2025 được tại ngoại. *(có mặt tại phiên tòa).*

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Lê H, sinh năm 1969. Trú tại: Thôn 01, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Cao A – Là Luật sư, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, công tác tại Công ty luật TNHH MTV Đ. Địa chỉ: Căn hộ A.DV01, tầng 01, tòa nhà khu A, dự án Phát triển nhà ở xã hội, đường T, phường A, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

*** Người bị hại:** Ông Lương Xuân H, sinh năm 1991. Trú tại: Buôn P, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 2000. Trú tại: Thôn 7, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 27/08/2025, D đi bộ đến trước quán trà sữa ăn vặt Yummy 55, thuộc thôn 2, xã K, tỉnh Đắk Lắk để bắt xe khách đi về tỉnh Khánh Hòa. Khi

đến nơi, D nhìn thấy ở trước quán có 01 xe moto biển số 47F1-638.54 của ông Lương Xuân H trên xe có hàn 01 khung kim loại, chở theo 01 thùng nhựa màu đỏ đang dựng trước quán. Thấy không có người trông coi và trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên D đã lén lút đi lại vặn chìa khóa điện nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi Khánh Hòa. Lúc này, anh Nguyễn Ngọc Q là nhân viên của quán Yummy 52 nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô đuổi theo. Khi D chạy được khoảng 2km thì anh Q đuổi kịp, ép xe mô tô của D dừng lại bên lề đường; khi xe vừa dừng, D bỏ lại xe mô tô rồi bỏ chạy bộ về hướng tỉnh Khánh Hòa được khoảng 200m bị anh Q đuổi kịp bắt lại và trình báo Cơ quan công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang/

Tại Kết luận định giá tài sản số 269/KL-HĐ, ngày 05/09/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 xe mô tô biển số 47F1-638.54, nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, phía sau hàn 01 khung kim loại kích thước (57 x 44 x 15)cm có giá 7.500.000đ; 01 thùng nhựa màu đỏ, loại thùng đựng đá kích thước (50 x 38 x 40)cm đã qua sử dụng có giá 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 7.620.000đ (BL số: 40-41).

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 517 ngày 31/12/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương H, kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 27/8/2025 và hiện nay (tại thời điểm giám định) đối tượng Lê D bị bệnh: Rối loạn loạn thần do sử dụng nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.5.

Tại bản cáo trạng số 20/CT–VKS, ngày 27/01/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê D về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 sau khi đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê D về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 xe mô tô biển số 47F1-638.54, nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, phía sau hàn 01 khung kim loại kích thước (57 x 44 x 15)cm; 01 thùng nhựa màu đỏ, loại thùng đựng đá kích thước (50 x 38 x 40)cm cho ông Lương Xuân H là chủ sở hữu hợp pháp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Về tội danh đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát. Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhất thời còn trẻ bị bạn bè lôi kéo sử dụng ma túy; tài sản đã trả lại cho người bị hại nên thiệt hại chưa xảy ra; hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời bộc phát; theo kết luận giám định đã xác định bị cáo là người bị hạn chế về năng lực hành vi do sử dụng ma túy nên thời điểm phạm tôi không làm chủ được hành vi của mình, đồng thời bố bị cáo là

người có nhiều thành tích trong quá trình công tác nên được tặng nhiều bằng khen. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo để bị cáo có điều kiện được cải tạo ngoài xã hội nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, người đại diện hợp pháp, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo Lê D thừa nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 27/08/2025, tại quán trà sữa ăn vặt Yummy 55, thuộc thôn 2, xã K, tỉnh Đắk Lắk đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe moto biển số 47F1-638.54 của ông Lương Xuân H, trên xe có hàn 01 khung kim loại, chở theo 01 thùng nhựa màu đỏ đang dựng trước quán. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...".

[3] Xét về tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, mặc dù theo kết luận giám định thể hiện bị cáo là người hạn chế về nhận thức nhưng nguyên nhân là do sử dụng nhiều loại ma túy gây ra, bị cáo có ý thức được về việc chiếm đoạt xe mô tô để làm phương tiện đi lại cho cá nhân bản thân, biết trên xe có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên đã lén lút trộm cắp nhằm

chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, bố bị cáo được tặng nhiều bằng khen trong thời gian công tác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét thấy hiện nay bị cáo là người nghiện ma túy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo để trong qúa trình cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 xe mô tô biển số 47F1-638.54, nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, phía sau hàn 01 khung kim loại kích thước (57 x 44 x 15)cm; 01 thùng nhựa màu đỏ, loại thùng đựng đá kích thước (50 x 38 x 40)cm cho ông Lương Xuân H là chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố</u>: Bị cáo Lê D phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê D 06 (Sáu) tháng tù. Được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 28/08/2025 đến ngày 06/09/2025. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 xe mô tô biển số 47F1-638.54, nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, phía sau hàn 01 khung kim loại kích thước (57 x 44 x 15)cm; 01 thùng nhựa màu đỏ, loại thùng đựng đá kích thước (50 x 38 x 40)cm cho ông Lương Xuân H là chủ sở hữu hợp pháp.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tri Lý

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phòng HS nghiệp vụ - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án; VP.